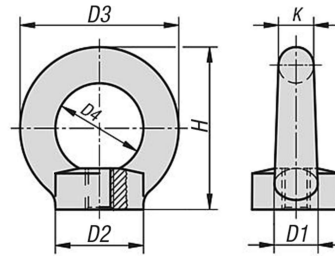


TÁN VÒNG DIN582



Đơn vị: mm

Mã hàng	Kích thước ren (D1)	Chiều cao (H)	Đường kính vòng ngoài (D3)	Đường kính (D2)	Đường kính vòng trong (D4)	Kích thước (K)	Vật liệu
N10M1601A20	M6	62 mm	63 mm	35 mm	35 mm	8 mm	Thép xi
N10M2001A20	M8	71 mm	72 mm	40 mm	40 mm	8 mm	
N10M0801A20	M12	36 mm	36 mm	20 mm	20 mm	12 mm	
N10M1001A20	M14	45 mm	45 mm	25 mm	25 mm	14 mm	
N10M1201A20	M16	53 mm	54 mm	30 mm	30 mm	14 mm	
N10M1401A20	M20	62 mm	63 mm	35 mm	35 mm	16 mm	
N10M2001H00	M8	71 mm	72 mm	40 mm	40 mm	8 mm	Inox 304
N10M0801H00	M10	36 mm	36 mm	20 mm	20 mm	10 mm	
N10M0601H00	M10	36 mm	36 mm	20 mm	20 mm	10 mm	
N10M1001H00	M12	45 mm	45 mm	25 mm	25 mm	12 mm	
N10M1201H00	M14	53 mm	54 mm	30 mm	30 mm	14 mm	
N10M1401H00	M16	62 mm	63 mm	35 mm	35 mm	14 mm	
N10M1601H00	M20	62 mm	63 mm	35 mm	35 mm	16 mm	